|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẮC KẠN**Số: 2056/QĐ-UBND | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúcBắc Kạn, ngày 01 tháng 11 năm 2021 |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác dân tộc**

 **trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác Dân tộc;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;*

*Theo đề nghị của Ban Dân tộc tỉnh tại Tờ trình số 688/TTr-BDT ngày 22/9/2021 và Công văn số 759/BDT-TTr&VP ngày 20/10/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp thực hiện công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban Dân tộc tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH****PHÓ CHỦ TỊCH****Phạm Duy Hưng** |
| **ỦY BAN NHÂN DÂNTỈNH BẮC KẠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc**  |

**QUY CHẾ**

**Phối hợp thực hiện công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**
*(Kèm theo Quyết định số 2056/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2021*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về nguyên tắc, nội dung, phương thức, trách nhiệm phối hợp giữa Ban Dân tộc tỉnh với các sở, ban, ngành, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các đoàn thể chính trị - xã hội và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong thực hiện công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

1. Các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện việc phối hợp đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo chế độ bảo mật về hồ sơ tài liệu và các thông tin liên quan và không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

2. Trong quá trình phối hợp xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tránh chồng chéo, trùng lặp. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả, đảm bảo yêu cầu theo quy định.

3. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết theo đúng quy định. Đối với những vấn đề chưa thống nhất hoặc vượt thẩm quyền thì Ban Dân tộc tỉnh có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất phương án giải quyết và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3. Phương thức phối hợp**

1.Ban Dân tộc tỉnh là cơ quan chuyên môn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước về công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; làm đầu mối tiếp nhận giải quyết hoặc chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan triển khai thực hiện nhiệm vụ; thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến công tác dân tộc, chính sách dân tộc.

2. Trong công tác phối hợp, trao đổi thông tin thực hiện nhiệm vụ, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phúc đáp về nội dung trao đổi hoặc thống nhất nội dung triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ thời gian theo đề nghị của cơ quan chủ trì.

**Điều 4. Hình thức phối hợp**

Việc phối hợp trong hoạt động được thực hiện theo phương thức sau:

1. Lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Tham gia trực tiếp.

3. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo.

4. Cử người tham gia các hoạt động phối hợp giữa các bên.

5. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

**Chương II**

**NỘI DUNG PHỐI HỢP VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC**

**CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG, TỔ CHỨC**

**Điều 5. Nội dung phối hợp**

1. Phối hợp tham mưu xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm; chương trình, biện pháp tổ chức các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực liên quan đến công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia giám sát, thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc, đề án, dự án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội đặc thù, hỗ trợ ổn định cuộc sống cho Nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiếu số và miền núi (sau đây gọi tắt là DTTS và MN), nhất là vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

4. Phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; tham mưu, đề xuất xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thuộc lĩnh vực công tác dân tộc. Sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả việc thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc; biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc.

**Điều 6. Trách nhiệm của Ban Dân tộc và các sở, ban, ngành cấp tỉnh**

**1. Ban Dân tộc tỉnh**

a) Là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu xây dựng các dự thảo quyết định, quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm; chương trình, biện pháp tổ chức các nhiệm vụ về ngành, lĩnh vực công tác dân tộc trên địa bàn tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt. Là cơ quan thường trực tham mưu triển khai Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030 của tỉnh.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc, đề án, dự án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội đặc thù, hỗ trợ ổn định cuộc sống cho Nhân dân vùng đồng bào DTTS và MN, nhất là vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030;

c) Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số các cấp của tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia giám sát, thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh.

e) Chủ trì xây dựng và trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Dân tộc tỉnh; dự thảo văn bản quy định điều kiện, tiêu chuẩn, chức danh đối với Trưởng, Phó các phòng thuộc Ban; trưởng, phó phòng dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (nếu có).

f) Lựa chọn đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể và cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc người DTTS trong lao động, sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, giữ gìn an ninh - trật tự, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, gương mẫu thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức tuyên dương học sinh, sinh viên tiêu biểu là người dân tộc thiểu số có thành tích cao trong học tập và rèn luyện.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ban Dân tộc tỉnh; xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu cho cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm trong lĩnh vực công tác được giao theo quy định của pháp luật.

h) Theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc ở địa phương. Thực hiện công tác thông tin báo cáo định kỳ, đột xuất tình hình nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Dân tộc.

**2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Ban Dân tộc tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp và lồng ghép các nguồn lực đảm bảo cân đối vốn đầu tư phát triển để thực hiện các chương trình, dự án thuộc vốn đầu tư công do tỉnh quản lý để thực hiện các chính sách dân tộc; tăng cường hợp tác, huy động các nguồn lực để đầu tư phát triển vùng đồng bào DTTS và MN.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạnh phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, cụ thể hóa các giải pháp, định hướng phát triển vùng đồng bào DTTS và MN.

c) Phối hợp với Ban Dân tộc và các đơn vị có liên quan tập trung rà soát, triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

d) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền, phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát…trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**3. Sở Tài chính**

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ngành liên quan nghiên cứu, hướng dẫn quản lý, sử dụng các nguồn vốn thực hiện chương trình, chính sách về dân tộc theo quy định của pháp luật và đảm bảo phù hợp với điều kiện vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn. Hằng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách tỉnh để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí đối ứng thực hiện các chương trình, chính sách theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

b) Ưu tiên cân đối nguồn lực cho việc thực hiện chính sách dân tộc; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc sử dụng các nguồn vốn đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả.

c) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

d) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát…trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất các nguyên tắc, chủ trương, cơ chế, chính sách và giải pháp chủ yếu triển khai thực hiện chính sách, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

b) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

c) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ngành có liên quan triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

d) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng Chương trình, đề án chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung với sản lượng lớn, từng bước ứng dụng công nghệ cao, hình thành và phát triển các vùng chuyên canh cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao, vùng trồng dược liệu quý; nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, tạo sản phẩm đặc sản, giá trị cao để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị và tăng thu nhập cho người dân khu vực nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới; triển khai thực hiện tốt cơ chế, chính sách khoán, bảo vệ rừng, tạo sinh kế cho người dân vùng đồng bào DTTS và MN.

đ) Chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng phương án bố trí dân cư xen ghép hằng năm; bố trí dân cư vùng thiên tai, đặc biệt khó khăn.

e) Đề xuất ban hành cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp trong vùng đồng bào DTTS và MN, nhất là vùng đặc biệt khó khăn của tỉnh.

f) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát…trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**5. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp khai thác, sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên vùng dân tộc thiểu số gắn với bảo vệ môi trường, đảm bảo đúng quy định và phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

b) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Tài nguyên và Môi trường.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Dân tộc tỉnh, các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc rà soát, cân đối, bố trí đất ở, đất sản xuất cho các hộ thuộc đối tượng thụ hưởng các chính sách hỗ trợ về đất ở, đất sản xuất theo quy định.

d) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức bình quân diện tích đất sản xuất trên địa bàn tỉnh, là cơ sở để thực hiện hỗ trợ các hộ nghèo thiếu đất sản xuất theo quy định; triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021-2030.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra…trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan đề xuất các nguyên tắc, chủ trương, cơ chế, chính sách và giải pháp chủ yếu triển khai thực hiện các chính sách, Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo và an sinh xã hội bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

b) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

d) Chủ trì tham mưu chính sách lao động việc làm, giáo dục nghề nghiệp; phối hợp với các sở, ngành liên quan tham mưu thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ học nghề, đào tạo nghề, xây dựng các mô hình đào tạo nghề, đặt hàng đào tạo nghề phù hợp với trình độ dân trí, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số, điều kiện của từng địa phương gắn với giải quyết việc làm và hiệu quả việc làm sau đào tạo; nâng cao chất lượng lao động đáp ứng nhu cầu của xã hội và thị trường, nhất là nhu cầu lao động đối với các ngành kinh tế là thế mạnh của tỉnh.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra… trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**7. Sở Nội vụ**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn, xây dựng hệ thống tổ chức cơ quan làm công tác dân tộc các cấp đáp ứng yêu cầu về công tác dân tộc trong tình hình mới.

b) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Nội vụ.

c) Chủ trì, tham mưu thực hiện tốt công tác quy hoạch, tuyển dụng bổ nhiệm, sử dụng đội ngũ cán bộ người DTTS đảm bảo tỷ lệ, cơ cấu hợp lý; tham mưu sắp xếp, bố trí công việc phù hợp cho sinh viên người dân tộc thiểu số đi học theo hệ cử tuyển sau khi tốt nghiệp.

d) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị hằng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức của tỉnh, trong đó có đội ngũ cán bộ, công chức người dân tộc thiểu số, cán bộ công chức làm công tác dân tộc các cấp; bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, công chức trong diện quy hoạch để bổ nhiệm cán bộ dân tộc thiểu số đủ điều kiện vào các chức danh chủ chốt. Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số bảo đảm đủ về số lượng và hợp lý về cơ cấu, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đủ kiến thức, kỹ năng về quản lý đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

e) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp đề xuất biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc.

f) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát… trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**8. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị liên quan tham mưu đề xuất các chính sách nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo nhân lực vùng đồng bào DTTS và MN; nâng cao chất lượng, tăng quy mô các trường phổ thông dân tộc nội trú và mở rộng hệ thống các trường phổ thông dân tộc bán trú; phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu về giáo dục vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Đảm bảo thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

c) Tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số trong chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, đối với các trường đăng ký học môn tự chọn là tiếng dân tộc thiểu số.

d) Tham mưu đổi mới các hoạt động giáo dục trong trường phổ thông dân tộc nội trú và phổ thông dân tộc bán trú; xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số; đưa truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc vào chương trình giảng dạy trong các trường phổ thông.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan trong việc cử tuyển học sinh dân tộc thiểu số vào học các trường đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dân tộc nội trú theo quy định của pháp luật; biểu dương, tuyên dương học sinh, sinh viên tiêu biểu, xuất sắc là người dân tộc thiểu số đạt kết quả cao trong các kỳ thi.

e) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Giáo dục và Đào tạo.

f) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

g) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát…trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**9. Sở Y tế**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng, củng cố, mở rộng cơ sở y tế, khám chữa bệnh vùng đồng bào DTTS; nâng cao tỉ lệ khám, chữa bệnh và chất lượng dịch vụ y tế, nhất là khám, chữa bệnh ban đầu ở tuyến cơ sở, đảm bảo yêu cầu cơ bản trong chăm sóc sức khỏe của Nhân dân vùng đồng bào DTTS và MN, phù hợp với thực tiễn của tỉnh; tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận dịch vụ y tế, khám, chữa bệnh ở tuyến tỉnh, Trung ương thông qua chính sách bảo hiểm y tế; quan tâm, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế, có cơ chế khuyến khích cán bộ có trình độ về công tác tại địa phương, nhất là tuyến cơ sở;

b) Tích cực triển khai các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng dân số, phát triển dân số hợp lý của từng dân tộc theo quy định của pháp luật; tăng cường các hoạt động tư vấn, can thiệp lồng ghép các chương trình dự án chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khoẻ bà mẹ, trẻ em, dân số kế hoạch hóa gia đình…có biện pháp triệt để nhằm giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS và MN.

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu đẩy mạnh sự nghiệp xã hội hóa y tế, thực hiện chính sách ưu tiên đối với các tổ chức, cá nhân tham gia vào các hoạt động đầu tư, phát triển y tế ở vùng dân tộc thiểu số.

d) Bảo tồn, khai thác, sử dụng những bài thuốc dân gian và phương pháp chữa bệnh cổ truyền của đồng bào dân tộc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Y tế.

e) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

f) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát… trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**10. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị liên quan thực hiện có hiệu quả công tác bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số, phù hợp với điều kiện của tỉnh; chú trọng giữ gìn, phát triển chữ viết của các dân tộc có chữ viết; bảo tồn phát huy các lễ hội truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc, định kỳ tổ chức Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc và đăng cai tổ chức Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc, Hội thi thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc; xây dựng, khai thác sử dụng có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số; bảo tồn và phát triển bền vững văn hóa truyền thống của các dân tộc gắn với du lịch sinh thái.

b) Quan tâm và phát triển thể dục thể thao vùng đồng bào các dân tộc thiểu số; bảo tồn và phát triển các môn thể dục, thể thao truyền thống của các dân tộc; hình thành và duy trì hệ thống giải thi đấu thể thao các cấp dành cho đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; đầu tư xây dựng và hỗ trợ các hoạt động thể dục, thể thao, xây dựng sân vận động, nhà thi đấu, trung tâm luyện tập thể dục, thể thao ở vùng dân tộc thiểu số; quan tâm đào tạo đội ngũ hướng dẫn viên, tuyên truyền, hướng dẫn tập luyện các môn thể thao dân tộc. Tích cực tuyển chọn, thành lập các đoàn vận động viên thể thao là người dân tộc thiểu số tham gia các giải thi đấu thể thao, hội thi thể thao, ngày hội văn hóa, thể thao dành cho đồng bào dân tộc thiểu số cấp khu vực, toàn quốc do Trung ương tổ chức hằng năm.

c) Đẩy mạnh công tác quảng bá đa dạng hóa các sản phẩm du lịch; khai thác hợp lý, có hiệu quả các tiềm năng du lịch trên cơ sở đầu tư tôn tạo các di tích lịch sử - văn hóa - danh lam thắng cảnh; xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ du lịch gắn với bảo vệ môi trường sinh thái.

d) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030; tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát…trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**11. Sở Công Thương**

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu, đề xuất chương trình phát triển thương mại vùng đồng bào DTTS và MN theo hướng ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng thương mại, trong đó tập trung xây dựng và cải tạo mạng lưới chợ vùng dân tộc thiểu số, miền núi.

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu, đề xuất chương trình hỗ trợ tiếp cận thị trường, tổ chức các hội chợ, giới thiệu sản phẩm, xúc tiến thương mại.

c) Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh tại vùng đồng bào DTTS và MN, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

d) Chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị có liên quan nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác khuyến công, hỗ trợ phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp gắn với bảo vệ môi trường bền vững ở vùng đồng bào DTTS và MN.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Công Thương.

e) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

f) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát…trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**12. Sở Xây dựng**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các nhiệm vụ, giải pháp quy hoạch, sắp xếp, bố trí ổn định dân cư ở những nơi cần thiết, chính sách hỗ trợ nhà ở đối với hộ dân tộc thiểu số và hộ nghèo vùng đồng bào DTTS và MN.

b) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Xây dựng.

c) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

d) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát…trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**13. Sở Khoa học và Công nghệ**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đẩy mạnh công tác nghiên cứu các lĩnh vực khoa học - công nghệ tác động đến vùng DTTS và MN, vùng đặc biệt khó khăn; Ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, lựa chọn, tạo giống mới, bảo quản, chế biến nông, lâm, thủy sản nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị và sức cạnh tranh sản phẩm trên thị trường.

b) Thực hiện áp dụng, triển khai có hiệu quả các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ trên các lĩnh vực vào thực tiễn. Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn đạt hiệu quả.

c) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Khoa học và Công nghệ.

d) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát… trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**14. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng thông tin, truyền thông, đáp ứng nhu cầu nắm bắt thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin trong đời sống, sản xuất đối với vùng đồng bào DTTS và MN, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các sở, ngành, đơn vị liên quan tham mưu xây dựng phần mềm hệ thống thông tin dữ liệu về công tác dân tộc.

c) Chỉ đạo các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền bằng các hình thức, phương thức phù hợp với từng địa bàn, từng dân tộc, tăng cường, nâng cao chất lượng sử dụng ngôn ngữ dân tộc trên các phương tiện thông tin đại chúng, thực hiện tốt Chương trình mục tiêu quốc gia đưa thông tin về cơ sở; tăng cường tuyên truyền về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc trong tình hình mới.

d) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Thông tin và Truyền thông.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

e) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc; phối hợp thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát…trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**15. Sở Tư pháp**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch và tổ chức có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số, chú trọng đa dạng hóa các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số; thực hiện trợ giúp pháp lý miễn phí cho đồng bào dân tộc thiểu số ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Sở Tư pháp.

c) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

d) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**16. Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Bắc Kạn**

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, các tổ chức hội, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình tín dụng đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao hiệu quả và mở rộng vốn tín dụng ưu đãi đối với các dự án phát triển sản xuất, kinh doanh vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tham mưu đề xuất với Trung ương sửa đổi, bổ sung cơ chế, định mức cho vay đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số phù hợp với từng giai đoạn.

b) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm thực hiện các chương trình, dự án, đề án, chính sách dân tộc có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ngân hành Chính sách xã hội và các quy định định của pháp luật liên quan đến tín dụng.

c) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**17. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh**

a) Chủ trì tham mưu xây dựng, củng cố, quốc phòng, an ninh ở các địa bàn xung yếu, vùng sâu, vùng xa, gắn với phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị và giữ vững trật tự an toàn xã hội ở vùng dân tộc thiểu số. Tăng cường phối hợp giữa các lực lượng nắm chắc địa bàn, đối tượng, nhất là vùng sâu, vùng xa, giải quyết kịp thời, có hiệu quả các tình huống ngay từ cơ sở; làm tốt công tác dân vận, vận động quần chúng, giúp đỡ Nhân dân trong sản xuất, đời sống, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng nền quốc phòng toàn dân và gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Đề cao cảnh giác cách mạng, làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch; tăng cường công tác nắm bắt tình hình, chỉ đạo phối hợp giữa các cấp, các ngành, đoàn thể giải quyết kịp thời những vấn đề phức tạp nảy sinh liên quan đến an ninh, trật tự trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Có ý kiến về các trường hợp đất đai, xây dựng công trình hạ tầng cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số tại các khu vực có liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, an ninh.

d) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh và các đơn vị có liên quan tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030.

đ) Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**18. Báo Bắc Kạn, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh**

 Phối hợp với Ban Dân tộc tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa xã hội, công tác dân tộc, tập trung tuyên truyền Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 - 2030… trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là đối với vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Xây dựng các chuyên mục, tin bài phản ánh về kết quả thực hiện các chương trình chính sách dân tộc ở cơ sở, một số hoạt động của cơ quan làm công tác dân tộc các cấp, tôn vinh các tấm gương điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực là người dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng, số lượng các chương trình phát thanh, truyền hình, chú trọng sử dụng ngôn ngữ dân tộc thiểu số.

**Điều 6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh**

 1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh tăng cường tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các phong trào thi đua yêu nước, nâng cao chất lượng cuộc vận động, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Phát huy vai trò giám sát Nhân dân trong quá trình thực hiện các chương trình, chính sách đầu tư, hỗ trợ và phản biện xã hội đối với dự thảo các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kịp thời khen thưởng, biểu dương, nhân rộng những điển hình tiên tiến trong đồng bào dân tộc thiểu số. Chăm lo, bồi dưỡng và phát huy vai trò đội ngũ người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

**Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

1. Thực hiện tốt quản lý nhà nước về công tác dân tộc; xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt công tác dân tộc, chính sách dân tộc, trọng tâm là Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021- 2030. Đồng thời chỉ đạo lồng ghép các nguồn lực để triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, chính sách đầu tư, hỗ trợ vào vùng đồng bào DTTS trên địa bàn; huy động mọi nguồn lực đảm bảo ổn định và phát triển, tranh thủ nguồn vốn đầu tư từ Trung ương và của tỉnh, đẩy mạnh xã hội hóa nhằm huy động tối đa các nguồn vốn xã hội đầu tư vào phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN.

2. Rà soát, cân đối bố trí đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo thuộc khu vực khó khăn còn thiếu đất ở, đất sản xuất. Tạo điều kiện thuận lợi để người dân ổn định cuộc sống lâu dài. Giải quyết có hiệu quả các vụ việc tranh chấp, khiếu kiện về đất đai liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số (nếu có) theo thẩm quyền.

3. Khai thác các tiềm năng, lợi thế của địa phương nhằm đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và dịch chuyển cơ cấu kinh tế theo hướng sản xuất nông nghiệp tập trung, sản lượng lớn, từng bước áp dụng công nghệ cao; thương mại, dịch vụ, du lịch phát huy thế mạnh của từng địa phương, phù hợp với văn hóa, tập quán của từng dân tộc; Phát triển kinh tế đi đôi với giải quyết có hiệu quả các vấn đề xã hội, môi trường, đảm bảo ổn định chính trị, giữ vững quốc phòng - an ninh trật tự, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người dân.

4. Đẩy mạnh việc ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nông thôn mới, thực hiện tốt công tác giảm nghèo. Kết hợp phát triển kinh tế với công tác bảo vệ môi trường sinh thái. Thực hiện tốt công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn.

 5. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, nâng cao năng lực giám sát cộng đồng; chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thôn, bản và người dân quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả các công trình đã được đầu tư xây dựng.

6. Thường xuyên quan tâm và làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, nắm chắc tâm tư nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số, phát huy dân chủ cơ sở, giải quyết triệt để những bức xúc của đồng bào.

7. Nâng cao năng lực của cơ quan quản lý về công tác dân tộc và đội ngũ công chức làm công tác dân tộc thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện. Thực hiện tốt công tác tổng hợp, báo cáo, đánh giá, sơ kết, tổng kết các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn.

8. Xây dựng, ban hành Quy chế phối hợp giữa các phòng, ban chuyên môn của huyện triển khai thực hiện tốt công tác dân tộc tại địa phương, cơ sở.

**Điều 8. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành khác có liên quan**

a) Lồng ghép các chương trình, dự án phát triển của ngành với các nhiệm vụ tại Quy chế này để triển khai thực hiện, đảm bảo hiệu quả, tránh chồng chéo, lãng phí.

b) Phối hợp tuyên truyền phổ biến và vận động các tầng lớp Nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn tỉnh trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

**Chương III**

**NGUỒN KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 9. Nguồn kinh phí**

1. Kinh phí đảm bảo cho công tác phối hợp thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Việc lập dự toán đảm bảo cho công tác phối hợp thực hiện theo nguyên tắc cơ quan nào chủ trì thực hiện nhiệm vụ thì cơ quan đó đảm bảo kinh phí thực hiện công tác phối hợp.

**Điều 10. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.Chỉ đạo bộ phận tham mưu giúp việc xây dựng quy hoạch, kế hoạch giai đoạn, hằng năm; thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, thanh tra, kiểm tra kết quả việc thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc thuộc phạm vi quản lý; phối hợp sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả việc thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc; đề xuất biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc.

2. Định kỳ 06 tháng (trước ngày 15/6) và 01 năm (trước ngày 15/12), các sở, ban, ngành, địa phương có trách nhiệm rà soát, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung, trách nhiệm của đơn vị trong quy chế phối hợp gửi về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban Dân tộc.

3. Giao Ban Dân tộc tỉnh định kỳ hằng năm tổ chức sơ kết, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Quy chế về Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

4. Trong quá trình thực hiện Quy chế này nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các sở, ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phản ánh kịp thời về Ban Dân tộc tỉnh để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.